

BÁO CÁO

Tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành

Thực hiện Công văn số 837/STP-PBGDPL ngày 19/5/2021 của Sở Tư pháp về việc báo cáo tổng kết 6 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/2/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau khi Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2015, UBND huyện đã kịp thời ban hành Kế hoạch chỉ đạo và tổ chức Hội nghị triển khai Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt, công chức Tư pháp - Hộ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Tiếp thu nội dung tại Hội nghị, các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã triển khai kịp thời đến tận cán bộ và nhân dân trên địa bàn.

Hiện nay, UBND huyện đã bố trí 35 đồng chí, công chức thực hiện kiêm nhiệm công tác chứng thực, trong đó tại phòng Tư pháp huyện 01 đồng chí, UBND các xã, thị trấn 34 đồng chí. Đội ngũ công chức từ huyện đến cấp xã đều có trình độ chuyên môn đạt tiêu chuẩn theo quy định và được tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chứng thực.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý Nhà nước

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ chủ chốt và nhân dân trên địa bàn huyện. Hướng dẫn bộ phận "Tiếp nhận và trả kết quả" của huyện và UBND các xã, thị trấn niêm yết công khai thủ tục hành chính về chứng thực, hầu hết các hồ sơ chứng thực tiếp nhận đều được xử lý và trả kết quả nhanh chóng, thuận lợi, đáp ứng yêu cầu của công dân.

Hàng năm, UBND huyện tổ chức Hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về chứng thực cho công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn; tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong thực thi nhiệm vụ chứng thực, qua kiểm tra hầu hết các địa phương đã thực hiện đúng theo qui định, tình hình giải quyết các yêu cầu về chứng thực trên địa bàn huyện cơ bản đi vào nề nếp, giải quyết các yêu cầu chứng thực nhanh, gọn, không gây phiền hà, ách tắc, đảm bảo các nguyên tắc pháp lý được nhân dân đồng tình, ủng hộ. Do đó, trong 06 năm qua trên địa bàn huyện không xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến các việc về công tác chứng thực.

2. Việc giải quyết các yêu cầu về chứng thực

a. Chứng thực bản sao từ bản chính:

Từ tháng 4/2015 đến tháng 4/2021 các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận và thực hiện chứng thực 616.302 bản sao.

b. Chứng thực chữ ký:

Từ tháng 4/2015 đến tháng 4/2021 các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận và thực hiện chứng thực 42.326 chữ ký trong giấy tờ, văn bản.

c. Chứng thực hợp đồng, giao dịch:

Từ tháng 4/2015 đến tháng 4/2021 các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tiếp nhận và thực hiện giải quyết chứng thực 7.440 hợp đồng, giao dịch.

d. Công tác lưu trữ và quản lý, sử dụng phí chứng thực:

- Công tác lưu trữ Sổ chứng thực và hồ sơ chứng thực từ huyện đến xã, thị trấn trên địa bàn đều được thực hiện đầy đủ, đánh số thứ tự đúng với hồ sơ chứng thực, hàng năm thực hiện khóa sổ theo quy định, dùng mẫu chứng thực từng loại việc theo mẫu hiện hành, hồ sơ lưu trữ sắp xếp khoa học.

- Công tác thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí được thực hiện đúng theo Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực như sử dụng biên lai thu phí và lệ phí, quản lý và sử dụng lệ phí chứng thực theo chế độ hiện hành.

3. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Hiện nay, các loại giấy tờ được làm giả ngày càng tinh vi nên người thực hiện chứng thực rất khó nhận biết đâu là giấy tờ giả, đâu là giấy tờ thật. Nguy cơ này càng gia tăng khi gặp phải các loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp. Việc kiểm tra các bản chính yêu cầu chứng thực chủ yếu bằng mắt thường, trong khi kỹ thuật làm giả ngày càng tinh vi hiện đại nên rất khó phát hiện các trường hợp bản chính giả, do vậy cần phải có cơ chế hoặc một giải pháp thiết thực để ngăn ngừa vấn đề này.

- Đối với việc chứng thực bản sao từ bản chính các văn bản đã hết hiệu lực pháp luật, do pháp luật chưa có quy định cụ thể có được chứng thực bản sao từ các

giấy tờ thuộc trường hợp này hay không, do đó xảy ra việc không thống nhất khi áp dụng giữa các địa phương, điều này gây khó khăn cho người thực thi công vụ.

- Còn có sự chông chéo giữa các văn bản pháp luật gây khó khăn cho các cơ quan thực hiện chứng thực, ví dụ như chứng thực chữ ký trong giấy bán cho tặng xe qui định tại Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ thì không áp dụng nhưng theo Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định thì vẫn cho phép chứng thực chữ ký của người bán cho tặng xe là chưa phù hợp với quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT HOÀN THIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA NGHỊ ĐỊNH 23/2015/NĐ-CP VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP theo hướng có quy định về xử lý tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực từ bản chính.

- Đề nghị cần thống nhất thủ tục hành chính các hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản như chứng thực chữ ký trong giấy bán cho tặng xe theo Thông tư số 15/2014/TT-BCA và Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ để thuận tiện cho người dân khi có yêu cầu giao dịch. Cần ban hành một số biểu mẫu liên quan đến việc mua bán, tặng cho tài sản và các giao dịch dân sự để tránh tình trạng công chức thực hiện áp dụng không thống nhất.

- Hoạt động chứng thực chỉ điều chỉnh bằng Nghị định của Chính phủ, trong khi đó một số lĩnh vực liên quan đến chứng thực được điều chỉnh bằng các Luật, Bộ Luật như: (Bộ Luật Dân sự, Luật Đất đai, Luật Công chứng) do đó mức độ tuân thủ, chấp hành pháp luật có sự khác nhau. Vì vậy, trong thời gian tới cần hoàn thiện pháp luật về chứng thực theo hướng ban hành một đạo luật riêng về chứng thực.

- Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác chứng thực, nhất là chứng thực chữ ký, chứng thực các hợp đồng, giao dịch cho đội ngũ công chức làm công tác chứng thực tại các xã, thị trấn để nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động; thường xuyên tiến hành kiểm tra, thanh tra để kịp thời, khắc phục những sai phạm.

Trên đây là Báo cáo kết quả 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐCP ngày 16/02/2015 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành của UBND huyện Triệu Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Lưu VT, TP.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Dũng

